TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2024/HS-ST
Ngày: 29/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đức Bản

Ông Hoàng Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2024/TLST - HS ngày 05 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2024/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Thị H, sinh ngày 08/01/1968 tại Quảng Bình. Tên gọi khác: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Không. Nơi ĐKHKTT: Thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Con ông Trần Thiết H và bà Mai Thị H (ông, bà đã chết). Anh chị em ruột: Có 06 người, H là thứ 4 trong gia đình. Có chồng: Cao Văn H, sinh năm 1965; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con: Có 02 người con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm1995. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng Quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/9/2024 đến nay tại xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu xuất cảnh sang Nga để làm việc nhưng không thể nhập cảnh vì đã bị trục xuất trước đó, Trần Thị H nảy sinh ý định làm căn cước công dân giả để giả mạo hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu. Thông qua giới thiệu của hai người phụ nữ không rõ lai lịch tên H1 và H2, Trần Thị H có được số điện thoại và đã liên hệ với một người đàn ông tên M ở tỉnh H thuê làm căn cước công dân giả với giá 18.000.000 đồng. Theo thỏa thuận H gửi căn cước công dân của H cho M và nhờ con gái là Cao Thị Hồng T chuyển khoản trước 12.000.000 đồng vào số tài khoản 0341001940738 mang tên Vũ Việt T. Khoảng 10 ngày sau H nhận được 01 căn cước công dân số 044168000068 mang tên Trần Thị Q có dán ảnh của H, sau đó H nhờ T chuyển tiếp 6.000.000 đồng vào tài khoản mang tên Vũ Việt T. Ngày 16/12/2019 H sử dụng căn cước công dân giả mang tên Trần Thị Q đến Phòng quản lý xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp hộ chiếu và đã được Cục quản lý Xuất nhập cảnh cấp hộ chiếu số C8597875. Ngày 16/4/2021 Huệ dùng hộ chiếu với thông tin của Trần Thị Q xuất cảnh sang Nga và nhập cảnh về Việt Nam vào ngày 23/10/2023. Qua rà soát hồ sơ cấp hộ chiếu, Phòng quản lý xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Quảng Bình phát hiện Trần Thị H sử dụng căn cước công dân giả và chuyển kiến nghị khởi tố đến cơ quan điều tra xử lý theo quy định pháp luật.

Tại kết luận giám định số 920/KL-KTHS ngày 08/8/2024 của Phòng Kỷ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 01 căn cước công dân ký hiệu A gửi giám định là giả.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và đưa vào hồ sơ vụ án 01 căn cước công dân số 044168000069 mang tên Trần Thị Q; 01 hộ chiếu số C8597875 mang tên Trần Thị Q do Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ công an cấp ngày 24/12/2019.

Tại bản cáo trạng số 93/CT-VKSĐH-MT ngày 04 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Trần Thị H về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Trần Thị H đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ

luật hình sự năm 2015; đề nghị xử phạt Trần Thị H 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Thị H thu nhập không ổn định, nên không đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra – Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và đưa vào hồ sơ vụ án 01 căn cước công dân số 044168000069 mang tên Trần Thị Q; 01 hộ chiếu số C8597875 mang tên Trần Thị Q do Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ công an cấp ngày 24/12/2019. Cần tiếp tục được lưu giữ theo hồ sơ vụ án để làm tài liệu chứng cứ.

Ý kiến bị cáo Trần Thị H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội 'Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức' đúng như Bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ và cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương để giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Để được cấp hộ chiếu xuất cảnh sang Nga, ngày 16/12/2019 Trần Thị H sử dụng 01 căn cước công dân giả mang tên Trần Thị Q do Huệ thuê một người đàn ông tên "M" ở tỉnh H làm giả đến Phòng quản lý xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp hộ chiếu và được Cục quản lý Xuất nhập cảnh cấp hộ chiếu số C8597875 mang tên Trần Thị Q, H sử dụng hộ chiếu được cấp từ căn cước công dân giả xuất cảnh sang Nga vào ngày 16/4/2021 và nhập cảnh về Việt Nam ngày 23/10/2023. Theo kết luận giám định số 920/KL-KTHS ngày 08/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 01 căn cước công dân ký hiệu A gửi giám định là giả. Do đó, hành vi trên của Trần Thị H đã phạm vào tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại khoản

1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015. đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ, hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ nhận thức, hiểu biết pháp luật, nhưng do nhu cầu của bản thân đã thực hiện hành vi đặt làm giả và sử dụng giấy tờ giả nhằm thay đổi nhân thân để được các cơ quan chức năng cấp hộ chiếu xuất cảnh ra nước ngoài lao động trái phép. Thể hiện sự thiếu ý thức, xem thường pháp luật, vì vậy cần phải xét xử và xử phạt bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trần Thị H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bố, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng được tặng huân, huy chương kháng chiến là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng nên không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo là cũng đủ sức răn đe và cải tạo bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo vừa cải tạo vừa lao động để chăm lo, nuôi sống bản thân và gia đình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có công việc và thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và đưa vào hồ sơ vụ án 01 căn cước công dân số 044168000069 mang tên Trần Thị Q; 01 hộ chiếu số C8597875 mang tên Trần Thị Q do Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ công an cấp ngày 24/12/2019. Xét thấy vật chứng là tài liệu chứng cứ liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu để lưu giữ theo hồ sơ vụ án làm tài liệu, chứng cứ.

[8] Liên quan đến vụ án có Vũ Việt T là chủ tài khoản đã nhận tiền làm căn cước công dân giả do con gái của H chuyển đến theo yêu cầu của M. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác minh được địa chỉ, thông tin cá nhân của T nhưng hiện

đối tượng không có mặt ở địa phương, không biết làm gì, ở đâu nên chưa lấy được lời khai của đối tượng làm căn cứ giải quyết vụ án; Đối với các đối tượng tên H1, H2, M là những người giới thiệu, nhận làm căn cước công dân giả cho H nhưng không xác định được lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý. Khi nào có căn cứ sẽ xử lý các đối tượng trên theo quy định của pháp luật.

Đối với Cao Thị Hồng T là người được H nhờ chuyển tiền làm căn cước công dân giả cho Vũ Việt T nhưng không biết nên không phạm tội.

[9] Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị H phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị H 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/11/2024)

Giao bị cáo Trần Thị H cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu để lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 căn cước công dân số 044168000069 mang tên Trần Thị Q; 01 hộ chiếu số C8597875 mang tên Trần Thị Q do Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ công an cấp ngày 24/12/2019.

4**.** Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội

ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Trần Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2024) để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- Sở Tư pháp QB.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS TP Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Phúc Nam